TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 61/2025/QĐST-KDTM	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành 22 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 69/2024/TLST-KDTM ngày 24 tháng 04 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng P V.N;

Địa chỉ trụ sở: đường N.Q, Thành phố H.N.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Đ.T.H, sinh năm 2002.

Địa chỉ: đường D.Q.H, Thành phố H.C.M

(Theo Giấy ủy quyền ngày 25/4/2025 của Ngân hàng P V.N – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh – Phòng giao dịch V.H).

- Bị đơn: Công ty Đ.S.T;

Địa chỉ: đường P.V.H, Thành phố H.C.M.

Đại diện theo pháp luật: Bà N.T.T – Chức danh: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông N.T.T1, sinh năm 1962.

Địa chỉ: phường Đ.H.T, Thành phố H.C.M.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà N.T.T, sinh năm 1965;

Địa chỉ: đường P.V.H, Thành phố H.C.M.

+ Bà N.T.N.H, sinh năm 1975;

+ Bà N.T.K.A, sinh năm 1975;

Cùng địa chỉ: phường Đ.H.T, Thành phố H.C.M.

+ Bà V.T.D, sinh năm 1976;

Địa chỉ: phường Đ.H.T, Thành phố H.C.M.

Người đại diện theo ủy quyền của Bà N.T.T, Bà N.T.N.H, Bà N.T.K.A, Bà V.T.D: Ông T.T.T2, sinh năm 1988.

Địa chỉ: đường H.T.H, Thành phố H.C.M.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Công ty Đ.S.T có trách nhiệm thanh toán số tiền còn nợ cho Ngân hàng P V.N theo Thỏa thuận cấp tín dụng số VNH/000008/23 ngày 31/3/2023, phụ lục Thỏa thuận cấp tín dụng số VNH/000008/23-PL01 ký ngày 16/6/2023. Tổng số tiền nợ tính đến ngày 22/8/2025 là 37.971.044.775 đồng (nợ gốc là 30.500.000.000 đồng, lãi trong hạn là 4.977.095.855 đồng, lãi quá hạn là 2.093.071.372 đồng, lãi phạt trên gốc quá hạn 400.877.547 đồng).

Thời gian thanh toán số tiền trên chậm nhất là ngày 22/12/2025.

Kể từ ngày 23/8/2025, Công ty Đ.S.T tiếp tục thanh toán lãi cho Ngân hàng P V.N đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Thỏa thuận cấp tín dụng số VNH/000008/23 ngày 31/3/2023, phụ lục Thỏa thuận cấp tín dụng số VNH/000008/23-PL01 ký ngày 16/6/2023 đã ký giữa các bên.

Trường hợp trong Thỏa thuận cấp tín dụng, các bên có thỏa thuận việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp Công ty Đ.S.T không thực hiện hoặc thực hiện không đủ, không đúng nghĩa vụ thanh toán thì Ngân hàng P V.N có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án tiến hành kê biên, phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp là:

- Thửa đất số: Một phần thửa 10 cũ, Tờ bản đồ số: 31 (theo tài liệu 2004), địa chỉ: đường P.V.H, Thành phố H.C.M theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số AĐ 543423, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất H00659/01 do Uỷ ban nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13/02/2006 cho Bà N.T.N.H;

- Thửa đất số: Một phần thửa 10, tờ bản đồ số: 31 (theo tài liệu năm 2004), địa chỉ: đường P.V.H, Thành phố H.C.M theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG 522891, số vào sổ cấp GCN: H02050/01 do Uỷ ban nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 06/10/2006 cho Bà N.T.N.H;

- Thửa đất số 142-2, tờ bản đồ số: 2H (sơ đồ nền), địa chỉ: đường P.V.H, Thành phố H.C.M theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở hồ sơ gốc số 5692 do Uỷ ban nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 17/06/2004, cập nhập biến động ngày 27/06/2016 cho Bà N.T.N.H;

- Thửa đất số 63, tờ bản đồ số: 25, địa chỉ: Xã T.P.T, Thành phố H.C.M theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DC 851153, số vào sổ cấp GCN: CS 16924 do Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 17/03/2022 cho Bà N.T.K.A.

2.2 Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Công ty Đ.S.T có nghĩa vụ nộp lại số tiền 10.000.000 đồng để hoàn lại Ngân hàng P V.N.

2.3 Về án phí:

Công ty Đ.S.T chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 72.985.522 đồng.

Hoàn lại cho Ngân hàng P V.N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 70.151.193 đồng theo biên lai thu số 0022276 ngày 24 tháng 4 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TANDTPHCM;
- VKSND khu vực 7;
- PTHADS khu vực 7;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Phạm Minh Hà